

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 110/2024/HS-ST

Ngày 23-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huê

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tám

2. Ông Nguyễn Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Khuất Cao Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Kim T – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2024/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1989 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ F, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1; con bà Ung Thị Bích L; vợ là Lý Thị Kim O.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 15-12-2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Ung Thị Bích L; địa chỉ: Tổ F, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 50 phút, ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại trước nhà số D, đường B, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Phòng Cảnh sát điều

tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B phối hợp với Công an phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và Đ1 đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 3- Bộ Tư lệnh Cảnh Sát biển bắt quả tang đối tượng Nguyễn Văn Đ về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Quá trình điều tra, Đ khai nhận: Đồng và một người đàn ông tên thường gọi là C (không rõ họ tên, chỗ ở cụ thể) là bạn bè quen biết ngoài xã hội. Vào khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 15-12-2023, Đ đang ở nhà tại tổ F, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì Có gọi điện nói Đ đến trụ nước cứu hoả trước khu vực bãi đất trống trên đường C, Phường A, thành phố V để lấy 01 gói ma túy và mang đi bán cho một người nam thanh niên tên “Mắt Kính” ở khu vực hẻm D, đường B, phường N, thành phố V với giá là 2.500.000 đồng, nếu “Mắt Kính” đưa tiền thì cầm còn không thì cứ về. Sau khi bán ma túy xong thì Có sẽ cho Đ 200.000 đồng, Đ đồng ý. Lúc này, Đ lấy xe máy biển số 72L1-9212 của mẹ ruột Đ là bà Ung Thị Bích L, sinh năm 1970; địa chỉ: ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu điều khiển đi đến trụ nước cứu hoả trước khu vực bãi đất trống trên đường C, Phường A như Có chỉ dẫn. Khi đến nơi, Đ thấy dưới chân trụ nước cứu hoả có một gói thuốc JET, Đồng nhặt gói thuốc JET lên và mở ra kiểm tra thì thấy bên trong có một gói ma túy đã được quấn băng keo đen. Đồng mở băng keo ra và dùng băng keo dán gói ma túy trên vào dưới đế dép của Đ. Sau đó, Đ đi dép vào và mang theo gói ma túy đến hẻm D, đường B, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để bán cho “Mắt Kính”. Đến 10 giờ 50 phút, cùng ngày, khi Đ đi đến trước số nhà D, đường B, phường N, thành phố V thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B phối hợp với Công an phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và Đ1 đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 3- Bộ Tư lệnh Cảnh Sát biển bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Lời khai của Nguyễn Văn Đ phù hợp với chứng cứ thu thập được, phù hợp với lời khai của người chứng kiến là ông Nguyễn Hồng P.

Tại Bản kết luận giám định số 269/KL-KTHS-MT, ngày 18-12-2023 của Phòng K, Công an tỉnh B kết luận: Một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Ngô Duy T2, Nguyễn Minh T3, Nguyễn Văn Đ, Võ Thế C1, Nguyễn Hồng P, bên trong có 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu trong suốt (kí hiệu mẫu A). Mẫu A có khối lượng 4,9025 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan chức năng tiến hành thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) gói nylon, hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu, trong suốt, qua giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 4,9025 gam; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đỏ đen, số IMEI 1: 357740102727807, số IMEI 2: 357740103327805 (đã qua sử dụng); 01 (một) Xe mô tô hiệu Honda, biển kiểm soát: 72L1 – 9212, số máy: C09E6519205, số khung: 9096Y519149.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda, biển số 72L1-9212, số máy: C09E6519205, số khung: 9096Y519149, tạm giữ của Nguyễn Văn Đ. Qua xác

minh xe mô tô trên do anh Nguyễn Văn T4, sinh năm 1984; địa chỉ: 1 T, Phường E, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đứng tên chủ sở hữu. Anh T4 khai anh đã bán xe mô tô trên cho một tiệm mua bán xe cũ (không rõ địa chỉ cụ thể) trên đường T, Phường E, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Anh T4 không có yêu cầu, đề nghị gì đối với xe mô tô trên. Bà Ung Thị Bích L là mẹ ruột của bị cáo khai: Bà mua lại xe mô tô trên làm phương tiện đi lại (có giấy tờ xe). Vào ngày 15-12-2023, bà L để xe ở nhà thì Đ tự ý lấy xe đi và sử dụng làm phương tiện đi bán ma túy, bà L không biết. Bà L xin nhận lại xe mô tô trên làm phương tiện đi lại.

Số vật chứng được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 91/CT-VKSTPVT ngày 01-4-2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với đối tượng tên “Có” và người nam thanh niên tên “Mắt Kính” do không rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định pháp luật.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy các gói ma túy đã qua giám định, là tang vật của vụ án.

- Đề nghị tịch thu 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đỏ đen, số IMEI 1: 357740102727807, số IMEI 2: 357740103327805 (đã qua sử dụng) do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Đề nghị trả lại chiếc xe mô tô hiệu Honda, biển số 72L1-9212, số máy: C09E6519205, số khung: 9096Y519149 cho bà Ung Thị Bích L là mẹ ruột của bị cáo.

* Bị cáo Nguyễn Văn Đ đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra

và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người chứng kiến và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 10 giờ 50 phút, ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại trước nhà số D đường B, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B phối hợp với Công an Phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và Đoàn Đ1 Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 3- Bộ Tư lệnh Cảnh Sát biển bắt quả tang đối tượng Nguyễn Văn Đ đang tàng trữ 4,9025 gam, là ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích bán cho con nghiện.

Hành vi bị cáo Nguyễn Văn Đ thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ; là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi, biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi nhuận, muốn có tiền tiêu xài, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần phải xử lý và tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo nhận thức được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã qua giám định là tang vật vụ án.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đỏ đen, số IMEI 1: 357740102727807, số IMEI 2: 357740103327805 (đã qua sử dụng) do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- 01 xe mô tô hiệu Honda, biển số 72L1-9212, số máy: C09E6519205, số khung: 9096Y519149, tạm giữ của Nguyễn Văn Đ. Qua xác minh xe mô tô trên do anh Nguyễn Văn T4, sinh năm 1984; địa chỉ: T, Phường E, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đứng tên chủ sở hữu. Anh T4 khai đã bán xe mô tô trên cho một tiệm mua bán xe cũ (không rõ địa chỉ cụ thể) trên đường T, Phường E, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Anh T4 không có yêu cầu, đề nghị gì đối với xe mô tô trên. Bà Ung Thị Bích L là mẹ ruột của bị cáo khai: Bà mua lại xe mô tô trên làm phương tiện đi lại (có giấy tờ xe). Ngày 15-12-2023, bà L để xe ở nhà thì Đ tự ý lấy xe đi và sử dụng làm phương tiện đi bán ma túy, bà L không biết. Do bà L không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại chiếc xe trên cho bà L.

[7] Đối với người đàn ông tên “Cố” và người nam thanh niên tên “Mất kính” do không rõ nhân thân, lai lịch, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, đủ căn cứ xử lý sau

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đồng phạm t “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ **05 (năm)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 12 năm 2023.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy ma túy là gói niêm phong số 03 ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh B.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đỏ đen, số IMEI 1: 357740102727807, số IMEI 2: 357740103327805 (đã qua sử dụng).

- Trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Honda, biển kiểm soát: 72L1 – 9212, số máy: C09E6519205, số khung: 9096Y519149 cho bà Ung Thị Bích L; địa chỉ: Tổ F, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Thực hiện thi hành án theo biên bản giao nhận vật chứng số 156/BB-CCTHADS ngày 04-04-2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu.

3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06,PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công an Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Huê

